ĐỀ TÀI NCKH CẤP TRƯỜNG – CÁN BỘ NĂM 2023

1. Tên đề tài: Đánh giá ảnh hưởng của khuấy trộn dung dịch ủ đến khả năng sinh khí của bùn xi phông ao nuôi tôm siêu thâm canh theo phương pháp ủ theo mẻ

Chủ nhiệm đề tài: Đinh Thái Danh

Mã số đề tài: T2023-37

Mục tiêu đề tài là đánh giá sự thay đổi của các yếu tố môi trường trong quá trình phân hủy yếm khí dưới tác động của khuấy trộn; đánh giá năng suất sinh khí của bùn thải ao nuôi tôm dưới tác động của khuấy trộn

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 3/2023 – tháng 3/2024

2. Tên đề tài: Khả năng hấp phụ Pb (II) trong dung dịch bằng vật liệu biochar biến tính lưỡng oxit Fe-Mn

Chủ nhiệm đề tài: Đỗ Thị Mỹ Phượng

Mã số đề tài: T2023-38

Mục tiêu đề tài là sử dụng lục bình *(Eichhornia crassipes)* tạo vật liệu hấp phụ biochar biến tính lưỡng oxit Fe-Mn xử lý Pb (II) trong môi trường nước góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 4/2023 – tháng 3/2024

3. Tên đề tài: Xác định các thông số thích hợp của hệ thống oxy hóa nâng cao Peroxone (O_3/H_2O_2) với xúc tác Fe^{2+} xử lý nước thải phòng thí nghiệm ô nhiễm hóa học

Chủ nhiệm đề tài: Huỳnh Long Toản

Mã số đề tài: T2023-39

Mục tiêu đề tài là thiết kế chế tạo mô hình thí nghiệm AOPs phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học; xác định các thông số thích hợp hệ O_3/H_2O_2 với xúc tác Fe^{2+} xử lý nước thải phòng thí nghiệm hóa học đạt cột B theo tiêu chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 4/2023 – tháng 02/2024

4. Tên đề tài: Ước tính giá trị các mô hình sản xuất lúa tỉnh An Giang bằng phương pháp viễn thám kết hợp điều tra, phỏng vấn nông hộ

Chủ nhiệm đề tài: Huỳnh Thị Thu Hương

Mã số đề tài: T2023-40

Mục tiêu đề tài là đánh giá sự thay đổi hiện trạng sản xuất lúa tỉnh An Giang trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2023; xác định hiệu quả kinh tế - xã hội của các nông hộ sản xuất lúa bằng phương pháp hàm lợi nhuận biên dựa trên số liệu điều tra, phỏng vấn nông hộ; xác định giá trị các mô hình sản xuất lúa tỉnh An Giang trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2023.

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 4/2023 – tháng 3/2024

5. Tên đề tài: Nghiên cứu công nghệ vi bọt khí cấp vào bể aerotank xử lý nước thải sinh hoạt

Chủ nhiệm đề tài: Kim Lavane

Mã số đề tài: T2023-41

Mục tiêu đề tài là đánh giá hiệu quả hòa tan oxy trong nước thải bởi công nghệ tạo vi bọt khí bằng Veturi; đánh giá hiệu suất loại bỏ chất ô nhiễm bằng bể bùn hoạt tính áp dụng vi bóng khí

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 4/2023 – tháng 4/2024

6. Tên đề tài: Khảo sát hiện trạng phân bố đàn dơi ngựa (giống Pteropus) tại Đồng Bằng Sông Cửu Long

Chủ nhiệm đề tài: Lý Văn Lợi

Mã số đề tài: T2023-42

Mục tiêu đề tài là Khảo sát hiện trạng đa dạng sinh học và phân bố loài; đánh giá hiện trạng sinh cảnh tại mỗi địa điểm dơi trú ngụ; đề xuất giải pháp bảo tồn hiệu quả các quần thể dơi tại những địa điểm ghi nhận mới

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 4/2023 – tháng 3/2024

7. Tên đề tài: Xác định vi nhựa trong trầm tích tại một số thủy vực của thành phố Cần Thơ

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Trường Thành

Mã số đề tài: T2023-43

Mục tiêu đề tài là Đánh giá mức độ vi nhựa có trong đất tại các bãi thải không kiểm soát, từ đó đưa ra nguồn gốc của vi nhựa, khả năng di chuyển, sự tồn lưu của vi nhựa

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 4/2023 – tháng 4/2024

8. Tên đề tài: Nghiên cứu giải pháp tái sử dụng tro xỉ nhà máy đốt chất thải sinh hoạt làm vật liệu xây dựng

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Xuân Hoàng

Mã số đề tài: T2023-44

Mục tiêu đề tài là nghiên cứu hiện trạng và đánh giá khả năng tái sử dụng tro xỉ làm vật liệu xây dựng; chế tạo thử nghiệm mẫu vật liệu có sử dụng tro xỉ với các tỷ lệ cấp phối và phương pháp chế tạo khác nhau và đánh giá cường độ của vật liệu. Lựa chọn thành phần cấp phối phù hợp và đề xuất quy trình công nghệ tận dụng tro xỉ làm vật liệu xây dựng thay thế cát; đánh giá khả năng bảo vệ môi trường và tỷ lệ hoàn nguyên vật liệu

Kinh phí thực hiện: 12.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 4/2023 – tháng 12/2023

9. Tên đề tài: Đánh giá thực trạng phát triển mỹ thuật đô thị tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Chủ nhiệm đề tài: Phạm Cẩm Đang

Mã số đề tài: T2023-45

Mục tiêu đề tài là xác định thực trạng phát triển mỹ thuật đô thị tại các đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long; đánh giá khó khăn phát triển mỹ thuật đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay; đề xuất giải pháp phát triển mỹ thuật đô thị tại các vùng đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long thời gian tới

Kinh phí thực hiện: 28.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 5/2023 – tháng 5/2024

10. Tên đề tài: Phân tích các yếu tố tác động đến sản xuất nông nghiệp tại huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu

Chủ nhiệm đề tài: Phan Chí Nguyện

Mã số đề tài: T2023-46

Mục tiêu đề tài là phân tích các yếu tố tác động đến sản xuất nông nghiệp tại các tiểu vùng sinh thái nông nghiệp (tiểu vùng ngọt hóa và tiểu vùng mặn) thuộc huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu làm cơ sở đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững và thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu; đánh giá thực trạng sử dụng đất nông nghiệp tại các tiểu vùng sinh thái nông nghiệp thuộc huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 5/2023 – tháng 5/2024

11. Tên đề tài: Đánh giá hiệu quả xử lý nước thải sinh hoạt bằng bể bùn hoạt tính có bổ sung giá thể kết hợp bể khử trùng

Chủ nhiệm đề tài: Phan Thanh Thuận

Mã số đề tài: T2023-47

Mục tiêu đề tài là xác định các thông số vận hành hiệu quả trong việc loại bỏ các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt bằng bể bùn hoạt tính có bổ sung giá thể kết hợp bể khử trùng

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 4/2023 – tháng 4/2024

12. Tên đề tài: Đánh giá đa tiêu chí hiệu quả một số mô hình sản xuất nông nghiệp chính trên nền đất phèn và phèn nhiễm mặn tại huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

Chủ nhiệm đề tài: Trần Văn Hùng

Mã số đề tài: T2023-48

Mục tiêu đề tài là xác định điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội và hiện trạng sử dụng đất huyện Long Mỹ; đánh giá thực trạng hiệu quả sử dụng đất phèn và phèn nhiễm mặn cho sản xuất nông nghiệp theo 4 tiêu chí: tự nhiên, kinh tế, hiệu quả xã hội và hiệu quả môi trường; định hướng lựa chọn mô hình sản xuất và đề xuất một số giải pháp chủ yếu sát thực và có tính khả thi cao, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất phèn và phèn nhiễm mặn cho sản xuất nông nghiệp của huyện

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 5/2023 – tháng 5/2024

13. Tên đề tài: Phân tích diễn biến đường bờ sử dụng ảnh viễn thám: Trường hợp nghiên cứu tại ĐBSCL

Chủ nhiệm đề tài: Võ Quốc Thành

Mã số đề tài: T2023-49

Mục tiêu đề tài là phân tích diễn biến xói lở và đánh giá tác động của xói lở bờ biển đến sinh kế của người dân tại tỉnh Sóc Trăng

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 5/2023 – tháng 4/2024

14. Tên đề tài: Đánh giá rủi ro thiên tai tại tỉnh Sóc Trăng

Chủ nhiệm đề tài: Võ Thị Phương Linh

Mã số đề tài: T2023-50

Mục tiêu đề tài là xác định mức nguy hại do thiên tai tại tỉnh Sóc Trăng; xác định tính dễ bị tổn thương do thiên tai tại Sóc Trăng; xác định rủi ro do thiên tai tại tỉnh Sóc Trăng

Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ tháng 5/2023 – tháng 4/2024